

Số: 594 /TTr-UBND

Cần Thơ, ngày 24 tháng 7 năm 2026

TỜ TRÌNH

Về việc quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư
Dự án: Đường Vành đai phía Tây thành phố Cần Thơ
(nối Quốc lộ 91 đến Quốc lộ 80)

Kính gửi: Hội đồng nhân dân thành phố Cần Thơ.

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 29 tháng 11 năm 2024;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu thầu, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Hải quan, Luật Thuế giá trị gia tăng, Luật Thuế xuất khẩu, Thuế nhập khẩu, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư công, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công ngày 25 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 10 tháng 12 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 85/2025/NĐ-CP ngày 08 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Nghị định số 275/2025/NĐ-CP ngày 18 tháng 10 năm 2025 của Chính phủ quy định về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 85/2025/NĐ-CP ngày 08/4/2025 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Nghị định số 140/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý Nhà nước của Bộ Xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 207/2026/NĐ-CP ngày 15 tháng 6 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 217/2026/NĐ-CP ngày 19 tháng 6 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 206/2026/NĐ-CP ngày 15 tháng 6 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 212/2026/NĐ-CP ngày 17 tháng 6 năm 2026 của Chính phủ quy định về điều kiện năng lực hoạt động xây dựng, hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu quốc gia về hoạt động xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 36/2026/TT-BXD ngày 26 tháng 6 năm 2026 của Bộ Xây dựng hướng dẫn một số nội dung, phương pháp xác định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 355/QĐ-TTg ngày 25 tháng 02 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt điều chỉnh chiến lược phát triển giao thông vận tải đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030;

Căn cứ Quyết định số 252/QĐ-TTg ngày 13 tháng 02 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội vùng kinh tế trọng điểm phía Nam đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030;

Căn cứ Quyết định số 318/QĐ-TTg ngày 04 tháng 3 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt chiến lược phát triển dịch vụ vận tải đến năm 2020, định hướng đến năm 2030;

Căn cứ Quyết định số 214/QĐ-TTg ngày 10 tháng 02 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt điều chỉnh chiến lược phát triển giao thông vận tải đường sắt Việt Nam đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2050;

Căn cứ Quyết định số 236/QĐ-TTg ngày 23 tháng 02 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt điều chỉnh quy hoạch phát triển giao thông vận tải hàng không giai đoạn đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030;

Căn cứ Quyết định số 1454/QĐ-TTg ngày 01 tháng 9 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt quy hoạch mạng lưới đường bộ thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050;

Căn cứ Quyết định 1829/QĐ-TTg ngày 31 tháng 10 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050;

Căn cứ Quyết định số 287/QĐ-TTg ngày 28 tháng 02 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ về Quy hoạch vùng Đồng bằng sông Cửu Long thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050;

Căn cứ Quyết định số 12/QĐ-TTg ngày 03 tháng 01 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt điều chỉnh quy hoạch mạng lưới đường bộ thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050;

Căn cứ Quyết định số 1519/QĐ-TTg ngày 02 tháng 12 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Quy hoạch thành phố Cần Thơ thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050;

Căn cứ Quyết định số 425/QĐ-BXD ngày 30 tháng 3 năm 2026 của Bộ Xây dựng về việc công bố suất vốn đầu tư xây dựng và giá xây dựng tổng hợp bộ phận kết cấu công trình năm 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 190/NQ-HĐND ngày 29 tháng 8 năm 2025 của Hội đồng nhân dân thành phố Cần Thơ về việc cho ý kiến về dự kiến Kế hoạch đầu tư công trung hạn 2026 - 2030 thành phố Cần Thơ;

Căn cứ Quyết định số 3543/QĐ-UBND ngày 26 tháng 11 năm 2021 của Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ về việc phê duyệt Dự án Đường Vành đai phía Tây thành phố Cần Thơ (nối Quốc lộ 91 và Quốc lộ 61C);

Căn cứ Quyết định số 1565/QĐ-UBND ngày 11 tháng 7 năm 2024 của Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ về việc phê duyệt Đồ án Quy hoạch phân khu xây dựng tỷ lệ 1/2000 Khu công nghiệp Vĩnh Thạnh (Giai đoạn 2), thành phố Cần Thơ;

Căn cứ Quyết định số 3639/QĐ-UBND ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ về việc phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch thành phố Cần Thơ thời kỳ 2021-2030 tầm nhìn đến năm 2050;

Căn cứ Quyết định số 451/QĐ-UBND ngày 30 tháng 01 năm 2026 của Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ về việc kiện toàn Hội đồng thẩm định Báo cáo nghiên cứu tiền khả thi và Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư các Chương trình, dự án đầu tư công thuộc ngân sách cấp thành phố quản lý trên địa bàn thành phố Cần Thơ (Hội đồng thẩm định);

Căn cứ Thông báo số 189-TB/TU ngày 27 tháng 3 năm 2026 của Thành ủy Cần Thơ về việc kết luận của tập thể Ban Thường vụ Thành ủy;

Căn cứ Tờ trình số 519/TTr-UBND ngày 13 tháng 7 năm 2026 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc các nội dung có thay đổi của Dự án Đường Vành đai phía Tây thành phố Cần Thơ (nối Quốc lộ 91 đến Quốc lộ 80) so với kết luận của Ban Thường vụ Thành ủy tại Thông báo số 189-TB/TU ngày 27/3/2026;

Căn cứ Tờ trình số 609-TTr/ĐU ngày 14 tháng 7 năm 2026 của Đảng ủy Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ về các nội dung có thay đổi của Dự án Đường Vành đai phía Tây thành phố Cần Thơ (nối Quốc lộ 91 đến Quốc lộ 80) so với Kết luận của Ban Thường vụ Thành ủy tại Thông báo số 189-TB/TU ngày 27/3/2026;

Căn cứ Kết luận số 357-KL/TU ngày 16 tháng 7 năm 2026 của Ban Thường vụ Thành ủy Cần Thơ về việc cho ý kiến đối với Tờ trình số 609-TTr/ĐU ngày 10 tháng 7 năm 2026 của Đảng ủy Ủy ban nhân dân thành phố;

Căn cứ Báo cáo số 429/BC-STC ngày 15 tháng 7 năm 2026 của Sở Tài chính về việc kết quả thẩm định nguồn vốn và khả năng cân đối vốn Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư Dự án Đường Vành đai phía Tây thành phố Cần Thơ (nối Quốc lộ 91 đến Quốc lộ 80);

Căn cứ Báo cáo số 430/BC-HĐTĐ ngày 15 tháng 7 năm 2026 của Hội đồng thẩm định báo cáo nghiên cứu tiền khả thi và báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư các công trình, dự án đầu tư công thuộc ngân sách cấp thành phố Cần Thơ về kết quả thẩm định Báo cáo nghiên cứu tiền khả thi Dự án Đường Vành đai phía Tây thành phố Cần Thơ (nối Quốc lộ 91 đến Quốc lộ 80);

Căn cứ Tờ trình số 235/TTr-BQLDA ngày 23 tháng 7 năm 2026 của Giám đốc Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình giao thông và nông nghiệp thành phố về việc trình quyết định chủ trương đầu tư Dự án Đường Vành đai phía Tây thành phố Cần Thơ (nối Quốc lộ 91 đến Quốc lộ 80);

Ủy ban nhân dân thành phố kính trình Hội đồng nhân dân thành phố xem xét quyết nghị phê duyệt chủ trương đầu tư Dự án Đường Vành đai phía Tây thành phố Cần Thơ (nối Quốc lộ 91 đến Quốc lộ 80) với các nội dung chính sau:

I. THÔNG TIN CHUNG DỰ ÁN

1. Tên dự án: Đường Vành đai phía Tây thành phố Cần Thơ (nối Quốc lộ 91 đến Quốc lộ 80).

2. Đơn vị chuẩn bị dự án: Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình giao thông và nông nghiệp thành phố Cần Thơ.

3. Đối tượng thụ hưởng của dự án: Người dân trên địa bàn thành phố Cần Thơ và các địa phương lân cận.

4. Địa điểm thực hiện dự án: Phường Thới Long, xã Trung Hưng, phường Trung Nhứt và xã Vĩnh Trinh, thành phố Cần Thơ.

5. Tổng vốn thực hiện dự án: Khoảng 10.638 tỷ đồng, gồm vốn:

- Nguồn vốn đầu tư công và mức vốn cụ thể theo từng nguồn:

Từ nguồn vốn ngân sách địa phương giai đoạn 2021-2025 là 750 triệu đồng (vốn chuẩn bị đầu tư); giai đoạn 2026-2030 là 9.680.250 triệu đồng, trong đó: ngân sách Trung ương: 4.788.700 triệu đồng, ngân sách địa phương: 4.891.550 triệu đồng; giai đoạn 2031-2035 là 957.000 triệu đồng từ nguồn vốn ngân sách địa phương.

- Nguồn vốn khác (nếu có): Không.

6. Thời gian thực hiện dự án: Năm 2026 - 2031.

Tiến độ thực hiện dự án: Không quá 06 năm kể từ khi bố trí vốn thực hiện dự án.

7. Cơ quan, đơn vị thực hiện dự án:

Dự án được chia thành 2 dự án thành phần, gồm:

a) Dự án thành phần 1: Bồi thường, hỗ trợ và tái định cư phục vụ dự án: Đường Vành đai phía Tây thành phố Cần Thơ (nối Quốc lộ 91 đến Quốc lộ 80). Chủ đầu tư đề xuất là Trung tâm Phát triển quỹ đất thành phố Cần Thơ. Sơ bộ tổng mức đầu tư khoảng 3.322 tỷ đồng.

b) Dự án thành phần 2: Đường Vành đai phía Tây thành phố Cần Thơ (nối Quốc lộ 91 đến Quốc lộ 80). Chủ đầu tư là Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình giao thông và nông nghiệp thành phố Cần Thơ. Sơ bộ tổng mức đầu tư khoảng 7.316 tỷ đồng.

8. Các thông tin khác:

8.1. Mục tiêu đầu tư:

a) Mục tiêu tổng thể: Việc đầu tư xây dựng dự án rất cần thiết, cấp bách để hoàn thành việc kết nối đồng bộ toàn tuyến Đường Vành đai phía Tây thành phố Cần Thơ theo quy hoạch (điểm đầu từ giao với đường Nam Sông Hậu tại cảng Cái Cui đến điểm cuối giao với Quốc lộ 80), tạo hệ thống giao thông liên vùng, kết nối thành phố Cần Thơ với các tỉnh lân cận, từ đó kết nối thông suốt với các trục đường bộ cao tốc, Quốc lộ, cảng hàng không, cảng biển, các Khu công nghiệp để phục vụ phát triển tiểu vùng sinh thái, công nghiệp, đô thị, cảng, logistics Thốt Nốt - Vĩnh Thạnh theo quy hoạch, kết nối vận tải hàng hóa đa phương thức với các tỉnh trong vùng Đồng bằng sông Cửu Long, Thành phố Hồ Chí Minh và cả nước, tạo sức lan tỏa và động lực thúc đẩy liên kết hợp tác, phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh của thành phố Cần Thơ nói riêng và vùng Đồng bằng sông Cửu Long nói chung.

b) Mục tiêu cụ thể: Hình thành trục Vành đai ngoài phía Tây đặc biệt quan trọng của thành phố Cần Thơ, kết nối các trục giao thông quan trọng của vùng Đồng bằng sông Cửu Long là Quốc lộ 91 và Quốc lộ 61C, kết hợp với Quốc lộ 1, các đường cao tốc tạo nên hệ thống giao thông liên vùng, kết nối thành phố Cần Thơ với các tỉnh lân cận, tạo động lực mạnh mẽ phát triển kinh tế xã hội của vùng Đồng bằng sông Cửu Long.

8.2. Quy mô đầu tư:

a) Điểm đầu: Giao với Quốc lộ 91 (tại lý trình khoảng Km31+00), tại phường Thới Long, thành phố Cần Thơ.

b) Điểm cuối: Giao với Quốc lộ 80 (tại lý trình khoảng Km61+100), tại xã Vĩnh Trinh, thành phố Cần Thơ.

c) Chiều dài tuyến: Tổng chiều dài dự án khoảng 16,70 km và được chuẩn xác trong giai đoạn thiết kế tiếp theo.

d) Hướng tuyến:

- Tuân thủ theo Quyết định số 3639/QĐ-UBND ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ về việc phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch thành phố Cần Thơ thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050, từ điểm đầu tuyến đi chếch về hướng Đông Bắc so với hướng tuyến theo Quy hoạch tại Quyết định số 1519/QĐ-TTg ngày 02 tháng 12 năm 2024 cắt qua kênh Thom Rom tại lý trình khoảng Km0+620 sau đó đi về phía Nam Chùa Giác Huệ, đi cạnh Trường trung học cơ sở Trung Thạnh về phía bên phải khoảng 180m, tuyến đi qua kênh mương Gổ và cắt Đường tỉnh 921 hiện hữu tại lý trình khoảng Km9+627 (lý trình Đường tỉnh 921). Tuyến đi về phía Bắc Giáo Hòa Tự sau đó tiếp tục đi về phía Tây cắt Đường tỉnh 921 (đang xây dựng) phía trước cầu Trà Ech. Sau đó tuyến đi qua Khu công nghiệp Vĩnh Thạnh theo hướng song song với Đường huyện 47 tới điểm cuối giao Quốc lộ 80 tại lý trình Km61+100. Cấp đường: Đường phố chính thứ yếu (đường đô thị thứ yếu), vận tốc thiết kế $V_{tk} = 60\text{km/h}$ theo TCVN

13592:2022.

đ) Mặt cắt ngang: Trước mặt đầu tư phân kỳ đường 2 bên tuyến đồng bộ với tuyến Vành đai phía Tây thành phố Cần Thơ đang triển khai đoạn nối Quốc lộ 61C đến Quốc lộ 91, giải phóng mặt bằng toàn bộ, phần còn lại chưa xây dựng là phần dự trữ cho giai đoạn hoàn chỉnh. Xây dựng hoàn thiện nút giao CT.02 với cao tốc Lộ Tẻ- Rạch Sỏi. Quy mô mặt cắt ngang phân kỳ như sau:

- Bề rộng nền đường từ lý trình Km0 đến khoảng lý trình Km13+200: 80m, cụ thể:

+ Đường 2 bên tuyến: $16,5\text{m}/\text{bên} \times 2 = 33,0\text{m}$, trong đó:

. Phần xe chạy: $B_{\text{mặt}} = 2 \times 11\text{m} = 22,0\text{m}$

. Lề đường: $B_{\text{lề}} = 2 \times 0,5\text{m} = 1,0\text{m}$

. Vĩa hè: $B_{\text{vh}} = 2 \times 5\text{m} = 10,0\text{m}$

+ Đất dự trữ ở giữa: 41,0m

+ Đất dự trữ ngoài 2 bên: $2 \times 3,0\text{m} = 6,0\text{m}$

- Phần đoạn tuyến từ Khu công nghiệp Vĩnh Thạnh (khoảng lý trình Km13+200) đến cuối tuyến đầu tư theo quy mô quy hoạch bề rộng đường 74,0m. Trong đó:

+ Phần xe chạy: $B_{\text{mặt}} = 2 \times 15\text{m} = 30,0\text{m}$

+ Mặt đường bên: $B_{\text{mặt gom}} = 2 \times 11\text{m} = 22,0\text{m}$

+ Phần dải phân cách giữa: $B_{\text{PCG}} = 1 \times 3,0\text{m} = 3,0\text{m}$

+ Phần dải phân cách bên: $B_{\text{PCB}} = 2 \times 4,5\text{m} = 9,0\text{m}$

+ Phần hè đường: $B_{\text{VH}} = 2 \times 5,0\text{m} = 10,0\text{m}$.

- Nút giao: Đầu tư xây dựng các vị trí giao cắt tại Quốc lộ 91, cao tốc Lộ Tẻ - Rạch Sỏi và các Đường tỉnh hiện hữu, đang xây dựng.

- Các công trình trên tuyến: Xây dựng các cầu, cống trên tuyến đảm bảo đồng bộ với quy mô mặt cắt ngang của tuyến; xử lý nền đất yếu: Giải pháp xử lý được nghiên cứu thực hiện đúng theo quy định trong giai đoạn thiết kế tiếp theo, sau khi đã khảo sát chi tiết địa chất công trình; các hạng mục khác: đầu tư xây dựng các hạng mục như hệ thống an toàn giao thông và các công trình hạ tầng kỹ thuật liên quan khác.

8.3. Nhóm dự án: Nhóm A.

8.4. Tổng mức đầu tư dự án: Khoảng 10.638 tỷ đồng.

II. DANH MỤC HỒ SƠ KÈM THEO

1. Báo cáo nghiên cứu tiền khả thi dự án;
2. Báo cáo thẩm định Báo cáo nghiên cứu tiền khả thi dự án;
3. Báo cáo kết quả thẩm định nguồn vốn và khả năng cân đối vốn;

4. Các tài liệu khác có liên quan đến dự án.

Ủy ban nhân dân thành phố kính trình Hội đồng nhân dân thành phố xem xét quyết nghị phê duyệt chủ trương đầu tư Dự án Đường Vành đai phía Tây thành phố Cần Thơ (nối Quốc lộ 91 đến Quốc lộ 80)./.

(Tờ trình này thay thế Tờ trình số 559/TTr-UBND ngày 16 tháng 7 năm 2026 của Ủy ban nhân dân thành phố; Đính kèm Dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố).

Nơi nhận:

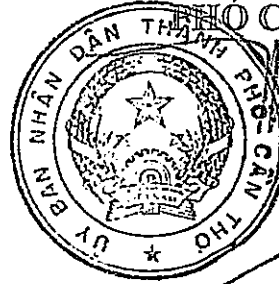
- Như trên;
- TT. TU; TT. HĐND TP;
- BTVBU. UBND TP;
- ĐB. HĐND TP;
- CT, PCT UBND TP;
- Các Ban thuộc HĐND TP;
- TV. UBND TP;
- VP: TU, ĐDBQH&HĐND TP;
- VP. ĐU UBND TP;
- VP UBND TP (2AG,3AD);
- Lưu: VT, qh.

VĐGD2

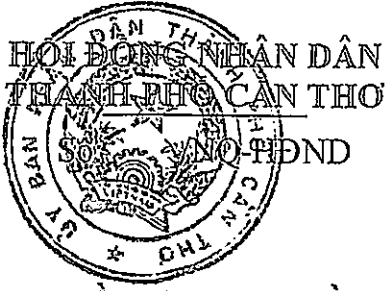
TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Hòa



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Cần Thơ, ngày tháng năm 2026

NGHỊ QUYẾT

Về chủ trương đầu tư dự án Đường Vành đai phía Tây thành phố Cần
Thơ (nối Quốc lộ 91 đến Quốc lộ 80)

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẦN THƠ

KHÓA XI, KỲ HỌP THỨ TƯ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 29 tháng 11 năm 2024;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu thầu, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Hải quan, Luật Thuế giá trị gia tăng, Luật Thuế xuất khẩu, Thuế nhập khẩu, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư công, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công ngày 25 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 10 tháng 12 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 85/2025/NĐ-CP ngày 08 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Nghị định số 275/2025/NĐ-CP ngày 18 tháng 10 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 85/2025/NĐ-CP ngày 08 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Tờ trình số 594/TTr-UBND ngày 24 tháng 7 năm 2026 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc quyết định chủ trương đầu tư dự án Đường Vành đai phía Tây thành phố Cần Thơ (nối Quốc lộ 91 đến Quốc lộ 80); Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân thành phố; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố tại kỳ họp;

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phê duyệt chủ trương đầu tư Dự án Đường Vành đai phía Tây thành phố Cần Thơ (nối Quốc lộ 91 đến Quốc lộ 80) do Ủy ban nhân dân thành phố quản lý dự án:

1. Mục tiêu đầu tư:

a) Mục tiêu tổng thể: Việc đầu tư xây dựng dự án rất cần thiết, cấp bách để hoàn thành việc kết nối đồng bộ toàn tuyến Đường Vành đai phía Tây thành phố Cần Thơ theo quy hoạch (điểm đầu từ giao với đường Nam Sông Hậu tại cảng

Cái Cui đến điểm cuối giao với Quốc lộ 80), tạo hệ thống giao thông liên vùng, kết nối thành phố Cần Thơ với các tỉnh lân cận, từ đó kết nối thông suốt với các trục đường bộ cao tốc, Quốc lộ, cảng hàng không, cảng biển, các Khu công nghiệp để phục vụ phát triển tiểu vùng sinh thái, công nghiệp, đô thị, cảng, logistics Thốt Nốt - Vĩnh Thạnh theo quy hoạch, kết nối vận tải hàng hóa đa phương thức với các tỉnh trong vùng Đồng bằng sông Cửu Long, Thành phố Hồ Chí Minh và cả nước, tạo sức lan tỏa và động lực thúc đẩy liên kết hợp tác, phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh của thành phố Cần Thơ nói riêng và vùng Đồng bằng sông Cửu Long nói chung.

b) Mục tiêu cụ thể: Hình thành trục Vành đai ngoài phía Tây đặc biệt quan trọng của thành phố Cần Thơ, kết nối các trục giao thông quan trọng của vùng Đồng bằng sông Cửu Long là Quốc lộ 91 và Quốc lộ 61C, kết hợp với Quốc lộ 1, các đường cao tốc tạo nên hệ thống giao thông liên vùng, kết nối thành phố Cần Thơ với các tỉnh lân cận, tạo động lực mạnh mẽ phát triển kinh tế xã hội của vùng Đồng bằng sông Cửu Long.

2. Quy mô đầu tư:

a) Điểm đầu: Giao với Quốc lộ 91 (tại lý trình khoảng Km31+00), tại phường Thới Long, thành phố Cần Thơ.

b) Điểm cuối: Giao với Quốc lộ 80 (tại lý trình khoảng Km61+100), xã Vĩnh Trinh, thành phố Cần Thơ.

c) Chiều dài tuyến: Tổng chiều dài dự án khoảng 16,70 km và được chuẩn xác trong giai đoạn thiết kế tiếp theo.

d) Hướng tuyến:

- Tuân thủ theo Quyết định số 3639/QĐ-UBND ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch thành phố Cần Thơ thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050. Từ điểm đầu tuyến đi chệch về hướng Đông Bắc so với hướng tuyến theo Quy hoạch tại Quyết định số 1519/QĐ-TTg ngày 02/12/2024 cắt qua kênh Thơm Rơm tại lý trình khoảng Km0+620 sau đó đi về phía Nam Chùa Giác Huệ, đi cạnh Trường trung học cơ sở Trung Thạnh về phía bên phải khoảng 180m, tuyến đi qua kênh mương Gõ và cắt Đường tỉnh 921 hiện hữu tại lý trình khoảng Km9+627 (lý trình Đường tỉnh 921). Tuyến đi về phía Bắc Giáo Hòa Tự sau đó tiếp tục đi về phía Tây cắt Đường tỉnh 921 (đang xây dựng) phía trước cầu Trà Eách. Sau đó tuyến đi qua Khu công nghiệp Vĩnh Thạnh theo hướng song song với Đường huyện 47 tới điểm cuối giao Quốc lộ 80 tại lý trình Km61+100. Cấp đường: Đường phố chính thứ yếu (đường đô thị thứ yếu), vận tốc thiết kế 60 km/h theo TCVN 13592:2022.

đ) Mặt cắt ngang: Trước mặt đầu tư phân kỳ đường 2 bên tuyến đồng bộ với tuyến Vành đai phía Tây thành phố Cần Thơ đang triển khai đoạn nối Quốc lộ 61C đến Quốc lộ 91, giải phóng mặt bằng toàn bộ, phần còn lại chưa xây dựng là phần dự trữ cho giai đoạn hoàn chỉnh. Xây dựng hoàn thiện nút giao CT.02 với cao tốc Lộ Tè - Rạch Sỏi. Quy mô mặt cắt ngang phân kỳ như sau:

- Bề rộng nền đường từ lý trình Km0 đến khoảng lý trình Km13+200: 80m, cụ thể:

+ Đường 2 bên tuyến: $16,5\text{m}/\text{bên} \times 2 = 33,0\text{m}$, trong đó:

. Phần xe chạy: $B_{\text{mặt}} = 2 \times 11\text{m} = 22,0\text{m}$

- . Lề đường: $B_{l\grave{e}} = 2 \times 0,5m = 1,0m$
- . Vĩa hè: $B_{v\grave{h}} = 2 \times 5m = 10,0m$
- + Đất dự trữ ở giữa: 41,0m
- + Đất dự trữ ngoài 2 bên: $2 \times 3,0m = 6,0m$
- Phần đoạn tuyến từ Khu công nghiệp Vĩnh Thạnh (khoảng lý trình Km13+200) đến cuối tuyến đầu tư theo quy mô quy hoạch bề rộng đường 74,0m. Trong đó:

- + Phần xe chạy: $B_{m\grave{a}t} = 2 \times 15m = 30,0m$
- + Mặt đường bên: $B_{m\grave{a}t\ gom} = 2 \times 11m = 22,0m$
- + Phần dải phân cách giữa: $B_{PCG} = 1 \times 3,0m = 3,0m$
- + Phần dải phân cách bên: $B_{PCB} = 2 \times 4,5m = 9,0m$
- + Phần hè đường: $B_{VH} = 2 \times 5,0m = 10,0m$.
- Nút giao: Đầu tư xây dựng các vị trí giao cắt tại Quốc lộ 91, cao tốc Lộ Tẻ - Rạch Sỏi và các đường tỉnh hiện hữu, đang xây dựng.
- Các công trình trên tuyến: Xây dựng các cầu, cống trên tuyến đảm bảo đồng bộ với quy mô mặt cắt ngang của tuyến; xử lý nền đất yếu: Giải pháp xử lý được nghiên cứu thực hiện đúng theo quy định trong giai đoạn thiết kế tiếp theo, sau khi đã khảo sát chi tiết địa chất công trình; các hạng mục khác: đầu tư xây dựng các hạng mục như hệ thống an toàn giao thông và các công trình hạ tầng kỹ thuật liên quan khác.

3. Nhóm dự án: Nhóm A.

4. Tổng mức đầu tư dự án: Khoảng 10.638 tỷ đồng.

5. Cơ cấu nguồn vốn:

Dự kiến kế hoạch bố trí vốn cho dự án là 10.638.000 triệu đồng, trong đó: từ nguồn vốn ngân sách địa phương giai đoạn 2021 - 2025 là 750 triệu đồng (vốn chuẩn bị đầu tư); giai đoạn 2026 - 2030 là 9.680.250 triệu đồng, trong đó: ngân sách Trung ương: 4.788.700 triệu đồng, ngân sách địa phương: 4.891.550 triệu đồng; giai đoạn 2031 - 2035 là 957.000 triệu đồng từ nguồn vốn ngân sách địa phương.

6. Địa điểm thực hiện dự án: Phường Thới Long, xã Trung Hưng, phường Trung Nhứt và xã Vĩnh Trinh, thành phố Cần Thơ.

7. Thời gian thực hiện dự án: Năm 2026 - 2031.

8. Tiến độ thực hiện dự án: Không quá 06 năm kể từ khi được bố trí vốn thực hiện dự án.

9. Các nội dung khác:

a) Dự án phân chia thành 02 dự án thành phần, cụ thể như sau:

- Dự án thành phần 1: Bồi thường, hỗ trợ và tái định cư phục vụ Dự án: Đường Vành đai phía Tây thành phố Cần Thơ (nối Quốc lộ 91 đến Quốc lộ 80): Khoảng 3.322 tỷ đồng.

- Dự án thành phần 2: Đường Vành đai phía Tây thành phố Cần Thơ (nối Quốc lộ 91 đến Quốc lộ 80): Khoảng 7.316 tỷ đồng.

b) Ủy ban nhân dân thành phố quyết định giao Chủ đầu tư các dự án thành phần theo quy định.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân thành phố chịu trách nhiệm:

a) Chỉ đạo các đơn vị được giao nhiệm vụ Chủ đầu tư chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan chuẩn xác các nội dung quy mô, hoàn thành Báo cáo nghiên cứu khả thi của dự án trình cấp có thẩm quyền quyết định đầu tư dự án theo đúng quy định của Luật Đầu tư công và pháp luật liên quan, chịu trách nhiệm toàn diện về tính chính xác của các thông tin, số liệu, nội dung và hồ sơ trình cấp thẩm quyền; đồng thời, bảo đảm tính khả thi, hiệu quả đầu tư và phù hợp với quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của thành phố.

b) Chỉ đạo các sở, ngành liên quan căn cứ theo chức năng nhiệm vụ được giao: Thường xuyên rà soát tiến độ đầu tư của các dự án, tăng cường kiểm tra nâng cao hiệu quả sử dụng vốn ngân sách tránh lãng phí, thất thoát trong quá trình đầu tư xây dựng công trình.

2. Ủy ban nhân dân thành phố có trách nhiệm theo dõi, giám sát, đánh giá việc thực hiện chủ trương đầu tư Dự án nêu trên theo quy định.

Điều 3. Điều khoản thi hành

1. Ủy ban nhân dân thành phố và các cơ quan liên quan khác chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố chịu trách nhiệm kiểm tra, giám sát việc thực hiện Nghị quyết này báo cáo Hội đồng nhân dân thành phố theo quy định của pháp luật.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân thành phố Cần Thơ khóa XI, kỳ họp thứ Tư thông qua và có hiệu lực từ ngày tháng năm 2026./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Ban Công tác đại biểu - UBTVQH;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tài chính;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Đoàn đại biểu Quốc hội TP. Cần Thơ;
- Thường trực Thành ủy;
- Thường trực HĐND thành phố;
- UBND thành phố;
- UBNDTTQVN thành phố;
- Đại biểu HĐND thành phố;
- Các Ban HĐND thành phố;
- Các Sở, ban, ngành, đoàn thể thành phố;
- Thường trực HĐND, UBND các xã, phường;
- Trung tâm Lưu trữ lịch sử thành phố;
- Báo và Phát thanh, Truyền hình Cần Thơ;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH